

Số: /2022/NQ-HĐND Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên,  
vận động viên thể thao thành tích cao đang tập trung  
tập huấn và thi đấu của tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều  
của Luật thể dục, thể thao;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn  
luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chế độ dinh  
dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao  
đang tập trung tập huấn và thi đấu của tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của  
Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội  
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao đang tập huấn và thi đấu của tỉnh Quảng Ngãi thuộc các đội tuyển sau đây:

a) Đội tuyển năng khiếu tỉnh và Đội tuyển năng khiếu huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là Đội tuyển năng khiếu các cấp).

b) Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Đội tuyển cấp huyện).

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung tập huấn và thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, thể thao năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018.

b) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung tập huấn và thi đấu tại Đại hội thể thao người khuyết tật thế giới (Paralympic Games).

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Những nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao.

## **Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng**

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn:

a) Tập huấn ở trong nước là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền; mức chi cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.*

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển năng khiếu các cấp	160.000
2	Đội tuyển cấp huyện	160.000

b) Huấn luyện viên, vận động viên khi tập trung tập huấn ở nước ngoài được hưởng chế độ bữa ăn hàng ngày theo thư mời hoặc hợp đồng ký kết giữa cơ quan quản lý vận động viên ở trong nước với cơ sở đào tạo ở nước ngoài và cân đối trong khuôn khổ dự toán ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp thể dục, thể thao được cấp có thẩm quyền thông báo từ đầu năm.

2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

a) Trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 2, 4, 5, 6, 7 Điều 37 Luật Thể dục, thể thao năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng chế độ dinh dưỡng như sau:

*Đơn vị tính: Đồng/người/ngày.*

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển năng khiếu các cấp	240.000
2	Đội tuyển cấp huyện	240.000

b) Trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 1, 3 Điều 37 Luật Thể dục, thể thao năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng mức ăn hàng ngày quy định tại điểm a Khoản này).

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện Nghị quyết này. Nhiệm vụ thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và quy định của Luật ngân sách nhà nước.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý./.

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, VHXX. tkan180.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**

